

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS - ST
Ngày 19 - 03- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng Văn Tiễn,
Ông Tòng Văn Toán.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/TLST- HS ngày 12 tháng 02 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Quảng Văn B (tên gọi khác: Không) sinh ngày 10/8/1978; Nơi sinh: Sốp Cộp - Sơn La. Nơi cư trú: Bản PK, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Quảng Văn H và bà Quảng Thị T; có vợ Vì Thị L, có 04 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/11/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 00 phút, ngày 01/11/2018 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã CK làm nhiệm vụ tại bản BL, xã CK, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang Quảng Văn B đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: thu tại lòng bàn tay trái của B 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 02 viên nén màu hồng theo B khai là hồng phiến; ngoài ra còn tạm giữ của B 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL, 01 xe mô tô Wave α BKS 26C1-158.34 và số tiền

100.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 02/11/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định. Kết quả: Cân tịnh 02 viên nén màu hồng nghi là hồng phiến thu giữ của B có khối lượng 0,19 gam. Trích hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu B.

Kết luận số 1130 ngày 09/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu trích để giám định ký hiệu B là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng là 0,19gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19gam loại Methamphetamine*”

Quá trình điều tra bị can khai nhận: Do nghiện chất ma túy từ năm 2016. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 01/11/2018 Quảng Văn B gặp Vì Văn K, sinh ngày 30/8/2003 ở cùng bản đang làm cơm giúp để cúng ma và ăn uống tại nhà Vì Văn L cùng bản, B có rủ K lên nhà Giàng A Vự ở bản Bướm Ổ, CK để xin việc làm thuê được K đồng ý. Sau khi ăn cơm xong, B điều khiển xe mô tô BKS 26C1-158.34 chở K đến nhà Vự nhưng do chưa có vật liệu xây dựng nên V chưa cần thuê người. Sau đó B rủ K đi mua hồng phiến cùng sử dụng thì được K đồng ý. B tạm ứng của Vự số tiền 500.000 đồng. Sau khi có tiền B điều khiển xe chở K đi đến nhà một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết (cách nhà V khoảng 300m), B nhờ người phụ nữ này mua hộ 04 viên hồng phiến với giá 200.000 đồng, B và K vào kho ngô gần đó sử dụng hết. B và K ở lại nhà người phụ nữ dân tộc Mông ăn cơm tối rồi B tiếp tục nhờ người phụ nữ đó đi mua hộ 03 viên hồng phiến với giá 150.000 đồng, B và K vào kho ngô trích ra 01 viên hồng phiến sử dụng, số ma túy còn lại B gói lại bằng giấy nilon màu xanh cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô chở K đi về. Khi về đến khu vực bản Bó Luông, xã CK, Sông Mã thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã và Công an xã CK làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang.

Đối với Vì Văn K SN 30/8/2003 đã cùng Quảng Văn B sử dụng ma túy ngày 01/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K.

Về nguồn gốc số Methamphetamine thu giữ trong vụ án B khai nhận đã mua của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết tại khu vực bản BO, xã CK ngày 01/11/2018. Quá trình điều tra, không xác định được đối tượng cụ thể rõ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave α BKS 26C1-158.34 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp đăng ký xe mang tên Lò Văn P. Khi B hỏi mượn xe đi không nói cho P biết việc sẽ đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với Giàng A V là người cho B ứng 500.000 đồng tiền đã làm thuê vào ngày 01/11/2018. Quá trình điều tra xác định B không nói cho Vự biết việc ứng tiền để đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT không đặt vấn đề xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKSSM, ngày 12/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Quảng Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quảng Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Quảng Văn B từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh túi nilon màu xanh, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel P51 và số tiền 100.000 đồng chứa trong 01 phong bì.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Ngày 01/11/2018 bị cáo Quảng Văn B đã có hành vi mua *Methamphetamine* mục đích để sử dụng cho bản thân, trên đường vận chuyển thì phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 05 phút ngày 01/11/2018; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 1130 ngày 09/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định là chất ma túy thuộc loại *Methamphetamine* có khối lượng 0,19 gam, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ.

- Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Quảng Văn B đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt

được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như vậy quan điểm truy tố của vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và điều luật viện dẫn áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó cần xử lý thật nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo tuy chưa có tiền án tiền sự nhưng nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy. Do đó cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, không có khả năng thi hành nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các đối tượng, tình tiết có liên quan:

- Đối với Vì Văn K, sinh ngày 30/8/2003 đi cùng bị cáo Quàng Văn B để được sử dụng ma túy và cũng không đóng góp gì trong việc mua bán ma túy nên không phải đồng phạm, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với K là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

- Về nguồn gốc số Methamphetamine thu giữ trong vụ án B khai nhận đã mua của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết tại khu vực bản BO, xã CK ngày 01/11/2018. Quá trình điều tra, không xác định được đối tượng cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave α BKS 26C1-158.34 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp đăng ký xe mang tên Lò Văn P. Khi B hỏi mượn xe đi không nói cho Pháur biết việc sẽ đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Giàng A V là người cho B ứng 500.000 đồng tiền công đã làm thuê vào ngày 01/11/2018. Quá trình điều tra xác định B không nói cho Vự biết việc ứng tiền để đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT không đặt vấn đề xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh túi nilon màu xanh, là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel P51 và số tiền 100.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Quàng Văn B phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. Xử phạt bị cáo Quàng Văn B 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. (Phong bì được niêm phong đúng quy định của pháp luật).

Trả lại cho bị cáo Quàng Văn B số tiền 100.000 đồng đựng trong 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật công an tỉnh Sơn La phát hành (Phong bì được niêm phong đúng quy định của pháp luật) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel P51, màu vàng, có số Imei 1: 357549084496160; Imei 2: 35759084496178, điện thoại đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 12/02/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Quàng Văn B phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà

Đèo Văn Quỳnh